

Số: **49** /QĐ-BNN-TY

Hà Nội, ngày **08** tháng **01** năm **2010**

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm vắc xin LMLM trong Chương trình quốc gia
khống chế và thanh toán bệnh LMLM năm 2010**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y được ban hành theo Lệnh công bố của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 12/5/2004;

Căn cứ vào công văn số 7476/VPCP – NN ngày 26/12/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh Chương trình quốc gia khống chế và thanh toán bệnh lở mồm long móng năm 2008 -2010;

Căn cứ Quyết định số 1941/QĐ- BNN – TY ngày 30 tháng 06 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt điều chỉnh Chương trình quốc gia khống chế và thanh toán bệnh lở mồm long móng giai đoạn 2008 – 2010;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thú y,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng năm 2010 (có bản kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2.

Cục trưởng Cục Thú y có trách nhiệm chỉ đạo chuẩn bị vắc xin đủ về số lượng và chủng loại; hướng dẫn các địa phương chuẩn bị kế hoạch tiêm phòng và giám sát sau tiêm phòng.

Trưởng ban chỉ đạo phòng chống dịch cúm gia cầm và LMLM cấp tỉnh, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tiêm phòng ở cấp tỉnh; tổ chức tập huấn kỹ thuật tiêm phòng và triển khai việc tiêm phòng theo kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thú y, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ và Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thi hành bản Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Sở NN-PTNT, Chi cục TY các tỉnh; thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ;
- Lưu VT, TY.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Diệp Kinh Tân

KẾ HOẠCH

Tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng năm 2010

(Ban hành theo Quyết định số 49 / QĐ - BNN - TY ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Thực hiện Chương trình quốc gia khống chế và thanh toán bệnh lở mồm long móng (giai đoạn 2006 - 2010) đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 1941/QĐ- BNN - TY ngày 30 tháng 06 năm 2008, để triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác tiêm phòng vắc xin LMLM năm 2010, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện theo kế hoạch sau:

1. Mục tiêu:

Tỷ lệ tiêm phòng phải đạt tối thiểu là 80% số gia súc trong diện tiêm;
Số gia súc được tiêm trong mỗi đợt khoảng trên 4 triệu con trâu, bò và trên 700.000 con lợn.

2. Thời gian tiêm phòng:

a) Đợt 1:

- Trong tháng 3 và tháng 4 năm 2010.

b) Đợt 2:

- Vào tháng 9 và tháng 10 năm 2010.

Chú ý: Tiêm mũi vắc xin đầu tiên của năm 2010 cách mũi tiêm thứ hai (hoặc mũi tiêm cuối cùng) của năm 2009 là 5 - 6 tháng; mũi thứ 2 năm 2010 cách mũi 1 năm 2010 là 6 tháng. Riêng đối với gia súc mới tiêm phòng lần đầu bắt buộc phải tiêm phòng 2 mũi, mũi thứ 2 cách mũi thứ nhất 28 ngày.

3. Phạm vi tiêm phòng:

a) Tiêm phòng trên phạm vi các huyện, tỉnh, thành phố trong Chương trình;

- **Vùng không chế gồm các tỉnh:** Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang.

- **Vùng Đệm gồm các tỉnh:** Tuyên Quang, Yên Bái, Bắc Cạn, Bắc Giang, Thái Nguyên, Hoà Bình, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, TP. Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận và Bình Thuận.

4. Đối tượng tiêm phòng:

- Trâu, bò, cừu (nếu có);
- Lợn nái, đực giống hoặc lợn thịt ở vùng có nguy cơ cao.

5. Loại vắc xin sử dụng:

- Vắc xin type O tiêm cho trâu, bò ở các tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh.
- Vắc xin type O tiêm phòng cho lợn giống hoặc lợn thịt ở vùng có nguy cơ cao ở các vùng không chế, độm trong cả nước.
- Vắc xin type (O, Asia1) tiêm phòng cho trâu, bò và dê cừu (nếu có) ở một số tỉnh miền núi phía Bắc (Lai Châu, Điện Biên, Lào Cai, Yên Bái, Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn và Quảng Ninh).
- Vắc xin type (O, A, Asia 1) tiêm phòng cho tỉnh Sơn La, Bắc Giang và Hà Giang, một số tỉnh Bắc Trung bộ (Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế, các tỉnh Duyên hải miền Trung (từ Đà Nẵng trở vào đến tỉnh Bình Thuận), các tỉnh Tây Nguyên và các tỉnh có biên giới với Campuchia.
- Tiêm phòng theo hướng dẫn số 1142/TY – DT ngày 9/8/2006 của Cục Thú y.

6. Tập huấn cho người thực hiện việc tiêm phòng:

- Các địa phương tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm về công tác tiêm phòng năm 2009 và triển khai công tác tiêm phòng năm 2010 ở cấp tỉnh, huyện, xã.
- Tổ chức tập huấn bổ sung về kỹ thuật tiêm phòng, cách sử dụng, bảo quản vắc xin đối với những người tham gia tiêm phòng nhưng chưa qua tập huấn.

7. Chuẩn bị dụng cụ tiêm phòng:

Các địa phương rà soát lại số lượng bơm tiêm, loại bỏ những bơm tiêm không đạt yêu cầu kỹ thuật, mua sắm bơm tiêm mới chất lượng tốt; bổ sung thùng giữ lạnh nếu thiếu.

8. Tổ chức thực hiện việc tiêm phòng, phân phối vận chuyển, cung ứng vắc xin và các hoạt động phục vụ cho tiêm phòng:

Cục Thú y phân bổ số lượng vắc xin cho từng tỉnh dựa trên kế hoạch tiêm phòng đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt.

Các đơn vị trúng thầu nhanh chóng cung ứng vắc xin theo đúng số lượng chủng loại của từng đợt tiêm phòng.

9. Triển khai việc giám sát sau tiêm phòng vắc xin:

Cục Thú y xây dựng kế hoạch giám sát sau tiêm phòng trong 2 đợt tiêm, yêu cầu Chi cục Thú y các tỉnh phối hợp với Cơ quan Thú y vùng lấy mẫu huyết thanh gửi phòng xét nghiệm theo hướng dẫn của Cục.

10. Kế hoạch kinh phí:

Thực hiện theo Quyết định số 719/QĐ – TTg ngày 05 tháng 06 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch

LMLM gia súc; các Quyết định phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch LMLM của UBND các tỉnh, thành phố, trong đó có kinh phí triển khai tiêm phòng. Riêng các tỉnh ở vùng đệm, UBND tỉnh phải phê duyệt kinh phí mua vắc xin tiêm phòng đối ứng 50%.

11. Tổ chức thực hiện:

- Ban chỉ đạo tiêm phòng vắc xin LMLM Trung ương chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch tiêm phòng cấp tỉnh, phối hợp với các cơ quan chức năng đôn đốc, kiểm tra việc tiêm phòng.

- Các Vụ Tài chính, Kế hoạch - Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các đơn vị liên quan của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư bố trí ngân sách theo dự án đã được phê duyệt.

- Cục Thú y chỉ đạo các đơn vị liên quan nhập, kiểm nghiệm, phân bổ vắc xin, phát hiện và xử lý những vướng mắc, theo dõi tiến độ tiêm phòng báo cáo lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Ban chỉ đạo tiêm phòng bệnh cúm gia cầm và LMLM cấp tỉnh, trên cơ sở kế hoạch chung xây dựng kế hoạch tiêm phòng của tỉnh trình UBND cấp tỉnh phê duyệt và gửi về Cục Thú y trước ngày 30/02/2010; chuẩn bị kinh phí, chuẩn bị dụng cụ..... phục vụ tiêm phòng; tổ chức hội nghị triển khai cấp tỉnh, huyện, xã, thành lập các đoàn chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tiêm phòng.

- Các đơn vị trúng thầu chuẩn bị vắc xin để cấp cho các địa phương theo sự điều phối của Cục Thú y.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Diệp Kinh Tân